

Tình trạng vi phạm nghiêm trọng trình tự xây dựng cơ bản quy định trong thông tư 354-TTg ngày 5-8-1957 của Thủ tướng Chính phủ và nghị định 64-CP ngày 19-11-1960 của Hội đồng Chính phủ như trên, đã gây lãng phí về sức người, sức của, và gây nhiều khó khăn cho các ngành có trách nhiệm trong việc quản lý kế hoạch Nhà nước về các mặt.

Vì vậy liên Bộ đề nghị các Ủy ban hành chính địa phương hết sức quan tâm lãnh đạo chấp hành đầy đủ trình tự xây dựng cơ bản đã quy định. Dưới đây, liên Bộ nhắc lại một số điểm cần đặc biệt chú ý:

A. Đối với các công trình thủy lợi thuộc vốn của trung ương.

1. Các địa phương không được khởi công xây dựng trước khi có đủ thiết kế, dự toán và bản đồ mặt bằng được phê chuẩn và nhất là trước khi có lệnh (bảng văn bản) của Bộ Thủy lợi. Trường hợp không nhất trí với Bộ Thủy lợi, địa phương có thể báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Nếu địa phương tự động cho khởi công trái với quy định trên thì Chi hàng Kiến thiết không được cấp phát hay cho vay vốn. Trong trường hợp này, Ủy ban hành chính địa phương không được ra lệnh cho các Chi hàng Kiến thiết cấp phát hay cho vay sai chế độ, cũng như cho các Sở, Ty Tài chính tạm ứng tiền của ngân sách địa phương để cho vay làm công trình thuộc vốn trung ương.

3. Trường hợp một công trình chưa có đủ thiết kế và dự toán toàn bộ được phê chuẩn, nhưng muốn tranh thủ thời gian và địa phương bố trí được lực lượng thì công thì có thể đề nghị Bộ Thủy lợi cho khởi công ngay một số hạng mục công trình hay bộ phận công trình. Bộ Thủy lợi sẽ cố gắng sắp xếp lại kế hoạch xây dựng cơ bản và kế hoạch tài vụ xây dựng cơ bản và phê chuẩn gấp thiết kế và dự toán cho một số hạng mục công trình, hay bộ phận công trình để có thể cho khởi công theo yêu cầu của địa phương. Riêng về dự toán nếu không phê chuẩn kịp, trong khi chờ đợi cấp có thẩm quyền phê chuẩn, Bộ Thủy lợi có thể cứ cho lệnh khởi công, đồng thời đề nghị Bộ Tài chính chỉ thị cho Chi hàng Kiến thiết tạm cấp phát theo bản dự thảo dự toán đã lập được, rồi sau sẽ thanh toán lại theo giá dự toán được duyệt.

Trong trường hợp này, các địa phương cũng phải đợi có lệnh (bảng văn bản) của Bộ Thủy lợi mới được khởi công.

B. Đối với các công trình thủy lợi thuộc vốn của địa phương hoặc do vốn trung ương trợ cấp.

1. Các công trình này thuộc quyền quản lý của Ủy ban hành chính địa phương, nhưng khi ra lệnh khởi công, Ủy ban hành chính địa phương cần bảo đảm chấp hành đầy đủ trình tự xây dựng cơ bản và bảo đảm quan hệ cân đối về vật tư, nhân lực và các mặt khác giữa công trình trung ương và công trình địa phương và giữa xây dựng cơ bản và sản xuất nông nghiệp trong địa phương.

2. Mặt khác, Ủy ban hành chính địa phương (Sở, Ty Tài chính) phải chuyên kịp thời cho Chi hàng Kiến thiết đủ số vốn cần thiết cho việc cấp phát. Trường hợp không nhận được đủ số vốn cần thiết thì Chi hàng Kiến thiết không được cấp phát và cũng không được cho vay. Trong trường hợp này, nếu thực cần thiết thì Ủy ban hành chính địa phương phải đề nghị Bộ Tài chính cho vay bằng vốn của ngân sách trung ương.

Liên Bộ đề nghị các Ủy ban hành chính tỉnh, thành nghiên cứu thông tư này và phổ biến kỹ cho các ngành, các cấp triệt để thi hành.

Hà-nội, ngày 12 tháng 6 năm 1964.

K.T. Bộ trưởng
Bộ Thủy lợi

K.T. Bộ trưởng
Bộ Tài chính

Thứ trưởng

Thứ trưởng

PHAN MỸ

ĐÀO THIÊN THỊ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 10-LĐ-TT ngày 24-6-1964 hướng dẫn thi hành chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học.

Thủ tướng Chính phủ đã ra thông tư số 49-TTg ngày 25 tháng 5 năm 1964 bổ sung chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học ở trong nước và ở ngoài nước đã ban hành trước đây theo thông tư số 287-TTg ngày 21 tháng 1 năm 1960.

Bộ Lao động hướng dẫn và giải thích thêm một số điểm đề các cấp, các ngành thống nhất thi hành:

I. VỀ NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. Chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức được chọn đi học các trường hay lớp bổ túc ở trong nước.

1. Cán bộ, công nhân, viên chức được chọn đi học các trường hay lớp bồi túc ở trong nước được hưởng sinh hoạt phí bằng 95% lương trước khi đi học căn cứ vào thời gian học ở trường hay lớp.

Thời gian học ấy tính từ ngày khai giảng đến ngày bế giảng.

Thời gian học ở trường hay lớp, trình độ đại học quy định không quá 12 tháng, trình độ trung học chuyên nghiệp không quá 6 tháng, trình độ sơ học chuyên nghiệp, không quá 3 tháng.

Nếu thời gian học kéo dài hơn thời gian quy định nói trên thì mặc dầu trường hay lớp học là bồi túc, những người được chọn đi học cũng chỉ hưởng theo chế độ sinh hoạt phí của những người được chọn đi học các trường và lớp đào tạo ngay từ ngày khai giảng.

2. Các trường và lớp bồi túc nói trên bao gồm các trường và lớp bồi túc về văn hóa, nghiệp vụ, chuyên môn, kỹ thuật... cho cán bộ, nhân viên của tất cả các cấp, các ngành chính quyền ở khu vực hành chính, sự nghiệp và khu vực sản xuất.

3. Ở trong nước, những người được chọn đi học các trường và lớp bồi túc đặt ở nơi có phụ cấp khu vực thì cũng được hưởng phụ cấp khu vực tính trên cơ sở 95% lương chính trước khi đi học.

B. Chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức được chọn đi học các trường và lớp đào tạo ở trong nước:

1. Cán bộ, công nhân, viên chức đi học các trường và lớp đào tạo ở trong nước phải có đủ các điều kiện sau đây mới được hưởng chế độ sinh hoạt phí thống nhất hay bằng tỷ lệ phần trăm lương trước khi đi học và phụ cấp khu vực nếu có:

— Được chọn đi học, do cơ quan quản lý cán bộ có thẩm quyền quyết định;

— Có đủ thâm niên công tác liên tục quy định, hoặc các tiêu chuẩn chiếu cố khác nói trong thông tư số 49-TTg ngày 25-5-1964 của Thủ tướng Chính phủ.

Những người được chọn đi học mà không đủ thâm niên công tác liên tục hay các tiêu chuẩn chiếu cố khác... hoặc những người đủ thâm niên công tác liên tục... mà không được chọn đi học thì cũng chỉ được xét cấp học bổng theo chế độ của học sinh, sinh viên thường.

2. Sinh hoạt phí thống nhất quy định cho những nơi không có phụ cấp khu vực hay có phụ cấp khu vực 60% là: Đại học, 28đ; trung học chuyên nghiệp, 26đ; sơ học chuyên nghiệp, 24đ; sinh hoạt phí thống nhất quy định cho

những nơi có phụ cấp khu vực 10% trở lên cho đến 40% là: Đại học, 30đ; trung học chuyên nghiệp, 28đ; sơ học chuyên nghiệp, 26đ;

3. Thâm niên công tác tính từ ngày vào làm việc ở cơ quan, xí nghiệp đến ngày đi học, tức là đến ngày khai giảng trường hay lớp học; cách tính thời gian công tác liên tục theo sự quy định tại thông tư liên bộ Nội vụ — Lao động số 9-TT-LB ngày 17-7-1962 đề thi hành điều lệ tạm thời về chế độ bảo hiểm xã hội.

4. Những người được chọn đi học là người dân tộc thiểu số, bất kỳ công tác ở đâu, là người kinh đang công tác ở miền núi rẻo cao hay ở vùng hải đảo, là chiến sĩ thi đua hai năm liền cho đến ngày đi học, thì khi tính thâm niên được rút bớt một năm, nghĩa là, nếu những người này có hai năm tròn thâm niên công tác liên tục trở lên thì được hưởng sinh hoạt phí thống nhất; có bốn năm tròn thâm niên công tác liên tục trở lên thì được hưởng 80% mức lương chính trước khi đi học và phụ cấp khu vực nếu có;

Năm tròn là năm đủ 12 tháng;

Miền núi rẻo cao và vùng hải đảo là những vùng đã được quy định ở điểm 1 trong bản danh sách các vùng đính kèm thông tư của Liên Bộ Nội vụ — Lao động số 4-TT-LB ngày 23-2-1962 về phụ cấp đi chuyên.

5. Những người được chọn đi học, có huân chương hay huy chương Kháng chiến, Chiến thắng thì dầu thâm niên công tác liên tục dài hay ngắn, cũng được hưởng 90% mức lương chính trước khi đi học và phụ cấp khu vực nếu có.

— Những người được chọn đi học, đã tham gia kháng chiến song chưa được xét tặng thưởng huân chương, huy chương Kháng chiến, Chiến thắng thì hưởng sinh hoạt phí tùy theo thâm niên công tác liên tục; khi được cơ quan có thẩm quyền xét tặng thưởng thì sẽ được hưởng sinh hoạt phí bằng 90% mức lương chính trước khi đi học và phụ cấp khu vực nếu có, kể từ ngày được tặng thưởng (không có truy lĩnh).

— Quân nhân phục viên về xã, cán bộ, công nhân, viên chức đã thôi việc, cán bộ xã, được tuyển dụng vào các cơ quan, xí nghiệp, khi được chọn đi học, nếu có huân chương, huy chương Kháng chiến, Chiến thắng, đều được hưởng 90% mức lương chính trước khi đi học và phụ cấp khu vực, nếu có, không kể thâm niên công tác liên tục đến ngày đi học, dài hay ngắn.

6. Quân nhân chuyên ngành thăng từ đơn vị đến trường hay lớp học, quân nhân chuyên ngành sang các cơ quan, xí nghiệp mà được

chọn đi học thì được hưởng chế độ sinh hoạt phí quy định tại thông tư liên Bộ Nội vụ — Lao động số 3-TT-LB ngày 25-1-1964.

7. Ngoài ra, nếu có những đối tượng nào khác cần được chiếu cố riêng, các cấp, các ngành sẽ bàn với Bộ Lao động đề giải quyết cụ thể.

C. Chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học ở ngoài nước.

1. Đối với cán bộ, công nhân, viên chức được chọn đi học ở ngoài nước thì thâm niên công tác tính từ ngày vào làm việc ở cơ quan, xí nghiệp liên tục đến ngày khai giảng lớp học ngoại ngữ — đối với những người phải học ngoại ngữ, tính đến ngày lên đường ra ngoài nước — đối với những người không phải học ngoại ngữ.

2. Những người được chọn đi học ở ngoài nước, có cha mẹ, vợ, con phải nuôi dưỡng mới được trợ cấp hàng tháng, theo các điều kiện sau đây :

a) Nếu thời gian học ở ngoài nước, dưới hai năm thì không kể thâm niên công tác liên tục dài hay ngắn.

b) Nếu thời gian học ở ngoài nước, trên hai năm thì phải có thâm niên công tác liên tục trên năm năm tròn (trên bốn năm tròn đối với trường hợp chiếu cố).

Những người có thâm niên dưới năm năm tròn (dưới bốn năm tròn đối với trường hợp chiếu cố) thì không được hưởng khoản trợ cấp hàng tháng này.

3. Những người được chọn đi học ở ngoài nước, nếu trước khi đi học đã được hưởng trợ cấp đông con từ con thứ 3 thì vẫn được tiếp tục hưởng khoản trợ cấp đó.

4. Cha mẹ, vợ, con phải nuôi dưỡng bao gồm một trong những đối tượng như sau : vợ chính thức, cha mẹ dè, cha mẹ chồng, cha mẹ vợ, con dè dưới 18 tuổi còn đi học, con chưa lập gia đình, chưa có kinh tế riêng ; trường hợp là cha mẹ nuôi, con nuôi... phải được cơ quan chính quyền nơi những người đó cư trú cấp giấy chứng nhận.

5. Trường hợp hai người được chọn đi học ở ngoài nước đều được xét trợ cấp hàng tháng để nuôi dưỡng cha mẹ, vợ con mà lại có chung một đối tượng phải nuôi dưỡng thì chỉ một trong hai người đó có mức sinh hoạt phí cao và thời gian học ở ngoài nước dài, được trợ cấp hàng tháng.

6. Những người được chọn đi học ở ngoài nước có cha mẹ, vợ con phải nuôi dưỡng, muốn được trợ cấp phải có giấy tờ chứng nhận hoàn cảnh do thủ trưởng cơ quan của mình cấp hoặc do chính quyền nơi gia đình cư trú cấp.

Trong quá trình đi học ở ngoài nước, nếu tình trạng gia đình của người đi học có sự thay đổi thì cơ quan của người đó phản ánh với cơ quan cấp phát để xét lại khoản trợ cấp ấy.

7. Những người được chọn đi học ở ngoài nước, được trợ cấp hàng tháng để nuôi dưỡng cha mẹ, vợ con, đều phải hoàn lại Nhà nước một phần tiền ăn, mặc và tiêu vật ở ngoài nước theo các mức đã quy định trong thông tư số 49 - TTg ngày 25-5-1964 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Đối với phiên dịch đi phục vụ các đoàn thực tập sinh thì ở trong nước được hưởng 100% lương chính không có phụ cấp khu vực và hưởng các chế độ khác như khi công tác ở trong nước. Ở ngoài nước, sinh hoạt phí được cấp phát như thực tập sinh kể cả trang phục... Căn cứ vào 100% lương chính, cơ quan sẽ trừ đi một phần tiền ăn, mặc và tiêu vật ở ngoài nước quy định mới cho thực tập sinh, phần còn lại trả cho gia đình của phiên dịch hoặc gửi vào quỹ tiết kiệm Ngân hàng cho người đó.

II. VỀ KẾ HOẠCH THỰC HÀNH

Thông tư số 49 - TTg của Thủ tướng Chính phủ thi hành kể từ ngày ban hành 25 tháng 5 năm 1964.

1. Đối với cán bộ, công nhân, viên chức đã đi học ở trong nước trước ngày 25-5-1964 :

a) Các trường hay lớp bổ túc :

Những người đã đi học các trường, lớp bổ túc vẫn được tiếp tục hưởng các mức sinh hoạt phí theo quy định cũ cho đến khi bế giảng trường hay lớp.

b) Các trường và lớp đào tạo (các trường sơ học, trung học, đại học chuyên nghiệp, bổ túc công nông) :

— Các trường, lớp tổ chức thành niên khóa thì những người được chọn đi học từ niên khóa 1963 — 1964 trở về trước, và những người được chọn đi học các trường, lớp không tổ chức theo niên khóa mà khai giảng trước ngày 25-5-1964, đã được hưởng chế độ sinh hoạt phí quy định tại thông tư số 287-TTg ngày 22-11-1960 của Thủ tướng Chính phủ, vẫn được tiếp tục hưởng chế độ ấy cho đến khi học xong.

— Những người được chọn đi học trường Bổ túc công nông thì chỉ được tiếp tục hưởng chế độ ấy cho đến khi học xong ở trường Bổ túc công nông. Khi được vào học các trường chuyên nghiệp thì sẽ được hưởng sinh hoạt phí theo chế độ mới quy định tại thông tư số 49-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học ở trong nước sau ngày 25-5-1964:

Những người được chọn đi học các trường, lớp bổ túc, đào tạo sau ngày 25-5-1964 thì được hưởng chế độ sinh hoạt phí mới, từ ngày khai giảng của trường hay lớp học. Nếu có trường hợp đã hưởng cao hay thấp hơn, cũng không đặt vấn đề truy lĩnh, truy hoàn.

3. Đối với cán bộ, công nhân, viên chức được chọn đi học ở ngoài nước:

Những người đã được chọn đi học ở ngoài nước trước ngày 25-5-1964, có cha mẹ, vợ con phải nuôi dưỡng đúng theo đối tượng giải thích trong thông tư này thì vẫn được trợ cấp hàng tháng nhưng phải hoàn lại Nhà nước một phần tiền ăn mặc và tiêu vật ở ngoài nước theo các mức quy định trong thông tư số 49-TTg. Còn những người không có cha mẹ, vợ con phải nuôi dưỡng thì từ 1-6-1964 không được trợ cấp hàng tháng nữa.

Bộ Lao động đề nghị các cấp, các ngành căn cứ vào thông tư số 49-TTg ngày 25-5-1964 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư hướng dẫn này đề thống nhất thi hành đối với cán bộ, nhân viên được bổ túc, đào tạo tại các trường sơ học, trung học và đại học chuyên nghiệp. Chế độ này không áp dụng đối với các trường, lớp bổ túc, đào tạo công nhân mà có quy định riêng.

Khi thực hiện nếu có những vấn đề cần quy định cụ thể thêm thì đề nghị các cấp, các ngành sẽ bàn bạc thống nhất ý kiến trước với Bộ Lao động rồi mới giải quyết.

Hà-nội, ngày 24 tháng 6 năm 1964.

K.T Bộ trưởng Bộ Lao động

Thư trưởng

NGUYỄN ĐĂNG

THÔNG TƯ số 11-LĐ-TT ngày 27-6-1964
hướng dẫn thi hành chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học các trường, lớp tại chức, hàm thụ trung học chuyên nghiệp và đại học.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi:

Các ông Bộ trưởng các Bộ, thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, cơ quan và đoàn thể trung ương,

Các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh,

Các ông Giám đốc Sở, Trưởng ty, Trưởng phòng Lao động,

Đồng kính gửi:

Tổng công đoàn Việt-nam,

Thủ tướng Chính phủ ra nghị định số 101-TTg ngày 11-10-1962 ban hành quy chế chung về tổ chức các trường; lớp tại chức trung học chuyên nghiệp và đại học, chỉ thị số 96-TTg ngày 30-9-1963 quy định chế độ nghỉ công tác, nghỉ sản xuất cho cán bộ, công nhân, viên chức theo học các trường, lớp nói trên. Vừa rồi, Thủ tướng Chính phủ ban hành thông tư số 16-TTg ngày 24-2-1964, ở điểm 2 quy định mức lương khởi điểm mới đối với học sinh tốt nghiệp các trường trung học chuyên nghiệp và sinh viên tốt nghiệp các trường đại học.

Thi hành các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động ra thông tư này hướng dẫn chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học các trường, lớp tại chức, hàm thụ trung học chuyên nghiệp và đại học, cụ thể như sau:

I. QUYỀN LỢI CỦA HỌC VIÊN TRONG THỜI GIAN HỌC TẬP

A. Cách tính thời gian nghỉ:

Thời gian nghỉ công tác, nghỉ sản xuất để ôn tập, kiểm tra, thi tốt nghiệp hoặc làm luận án làm đề án thiết kế hay thực tập chuyên khoa đã quy định ở các điểm 1,2 trong chỉ thị số 96-TTg ngày 30-9-1963 của Thủ tướng Chính phủ. Thời gian nghỉ ấy tính theo lịch (tuần, tháng lịch). Trường hợp do sự sắp xếp của nơi mở trường, lớp hoặc do nhu cầu công tác, học viên phải nghỉ nhiều lần xen kẽ vào các ngày làm việc thì tính 26 ngày lao động là một tháng nghỉ.

B. Vấn đề trả lương và các phụ cấp trong thời gian nghỉ:

Trong thời gian nghỉ nói trên, học viên được hưởng nguyên lương (lương cấp bậc hoặc lương chức vụ, không phải lương trả theo sản phẩm); nếu hưởng lương tháng thì lấy tiền lương tháng liền kề trước khi nghỉ để tiếp tục trả lương trong thời gian nghỉ; nếu hưởng lương ngày thì áp dụng như thông tư số 19-LĐ-TT ngày 30-7-1960.

09670890
www.TuVnVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684